

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA PA
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày: 09-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA PA, TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mã Thị Duyên; nghề nghiệp: Giáo viên trường THCS Võ Thị Sáu, xã Chư Răng, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Phùng Tiến Hồng; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí (giáo viên nghỉ hưu) xã Kim Tân, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Quân Thu Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Hà Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nay Bô C, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2002 tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G;

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12;

Dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Kpă Q, sinh năm 1978 và bà Nay H'T, sinh năm 1978;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/10/2023 cho đến nay, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nay Bô C:** Bà Nay H'T, sinh năm 1977; trú tại: Làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G là mẹ đẻ của bị cáo. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nay Bô C:** Ông Bùi Quang Th - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- **Bị hại:** Bà Ksor H'U, sinh năm 1985 (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại Ksor H'U:**

1. Ông Rô Ng, sinh năm 1960; trú tại: Làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G (là bố ruột của bị hại).
2. Bà Ksor H'O, sinh năm 1963; trú tại: Làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G (là mẹ ruột của bị hại).
3. Ông Rơ Ô Đ, sinh năm 1983; trú tại: Làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G (là chồng của bị hại).
4. Anh Ksor Th, sinh năm 2006; trú tại: Làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G (là con ruột của bị hại).
5. Anh Ksor T, sinh năm 2012; trú tại: Làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh G (là con ruột của bị hại). Người đại diện hợp pháp cho anh Ksor T có ông Rơ Ô Đ là bố ruột.

Ông Rô Ng, bà Ksor H'O, anh Ksor Th và anh Ksor T ủy quyền cho ông Rơ Ô Đ làm đại diện tham gia tố tụng (theo văn bản ủy quyền ngày 24/4/2024). Có mặt

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Rơ Ô Đ: Bà Ngô Thị V-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.*

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Ksor S, sinh năm: 1987; trú tại: Bôn C, xã Ia T, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bà Kpă H'M, sinh năm 1969; trú tại: Bôn C, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Chị Siu H'P, sinh năm 2004; trú tại: Làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Ksor Th, sinh năm 2006; trú tại: Làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

** Người phiên dịch: Bà Ksor H'B, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn Đ, xã Ia M, huyện Ia, tỉnh Gia Lai. Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút, ngày 02 tháng 6 năm 2023, sau khi đã uống rượu, Nay Bô C (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 60C2-195.01 (có dung tích xi lanh 113 cm³) lưu thông trên đường liên thôn hướng từ làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia đi ra đường Trường Sơn Đông. Khi đến đoạn đường thuộc làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia thì Nay Bô C điều khiển xe không làm chủ được tốc độ, thiếu chú ý quan sát phía trước và đèn chiếu sáng của xe mô tô mờ nên khi xe mô tô cách khoảng 2,2m thì Bô C mới phát hiện bà Ksor H'U đang đi bộ bên phải đường cùng chiều phía trước. Lúc này, Bô C không kịp xử lý, làm

xe mô tô tông vào chân phải và người bà H'U. Hậu quả, làm bà H'U bị ngã úp mặt xuống lề đường bên phải và tử vong trên đường đi cấp cứu, còn Nay Bô C ngã xuống lề đường bên trái bị thương nhẹ, xe mô tô BKS: 60C2-195.01 ngã văng nằm bên mép đường bên phải, ngã nghiêng bên trái theo chiều hướng lưu thông.

Sau khi tai nạn xảy ra lúc 22 giờ 30' ngày 02/6/2023 các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm hiện trường như sau:

- Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường bê tông liên thôn thuộc làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia. Đoạn đường thẳng, mặt đường phẳng, không có chướng ngại vật, không có hệ thống đèn chiếu sáng điện đường, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rộng 3,6m, hai bên lề đường được làm bằng đất mỗi bên rộng 1,5m. Tại vị trí xảy ra tai nạn có biển báo số W.225 (biển cảnh báo nguy hiểm trẻ em qua đường), không có vạch kẻ đường.

- Chọn mép đường bên phải theo hướng đi từ làng Ploi Rngôl, xã Ia Trok, huyện Ia Pa đi ra hướng đường Trường Sơn Đông làm mép chuẩn để đo đạc.

- Chọn trụ điện số 1.M.RUNG/21H nằm bên phải đường theo lề chuẩn làm điểm mốc cố định để đo đạc.

- Chọn chiều hướng khám nghiệm theo chiều đi từ làng Ploi Rngôl, xã Ia Trok, huyện Ia Pa đi ra hướng đường Trường Sơn Đông.

- + (Số 01) vị trí dấu vết cày không liên tục trên mặt đường có chiều hướng cùng với chiều hướng khám nghiệm, chiều dài 21,32m, rộng nhất 0,01m, sâu nhất 0,01m, trên bề mặt dấu vết có mùn cao su màu đen, điểm đầu dấu vết đo vào mép chuẩn 1,07m, đo vào điểm mốc cố định là 4,95m, điểm cuối dấu vết đo vào mép đường chuẩn là 0,1m.

- + (Số 02) vị trí dấu vết chà không liên tục trên mặt đường, có chiều hướng cùng với chiều khám nghiệm, chiều dài 18,85m, rộng nhất 0,4m, điểm đầu dấu vết đo vào mép chuẩn là 1,46m, đo vào điểm đầu dấu vết (số 01) là 3,17m, điểm cuối dấu vết đo vào mép chuẩn là 0,72m.

- + (Số 03) vị trí dấu vết màu nâu đỏ (nghĩ là máu người) nằm trên lề đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm, có chiều dài nhất là 0,32m, rộng nhất 0,3m, tâm dấu vết đo vào mép chuẩn là 1,55m và đo vào điểm đầu dấu vết (số 01) là 7,6m.

- + (Số 04) vị trí xe mô tô BKS: 60C2-195.01 nằm trên mép đường bên phải, ngã nghiêng bên trái theo hướng người điều khiển, đầu xe hướng ra lề đường, đuôi xe hướng vào lòng đường, tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào mép chuẩn là 0,64m và đo vào điểm cuối dấu vết (số 01) là 0,78m, tâm trục bánh sau đo vào mép chuẩn là 0,3m và đo vào điểm cuối dấu vết (số 02) là 01m.

- + (Số 05) vị trí dấu vết màu nâu đỏ (nghĩ là máu người) nằm trên lề đường bên trái theo chiều hướng khám nghiệm, chiều dài nhất 0,4m, rộng nhất 0,3m tâm dấu vết đo vào mép chuẩn là 4,8m và đo vào tâm trục bánh sau xe mô tô (số 04) là 6,35m.

+ (Số 06) vị trí diện mảnh vỡ nhựa nằm trên mặt đường, chiều dài nhất 0,35m, rộng nhất 0,23m, tâm diện mảnh vỡ đo vào mép chuẩn là 0,92m và đo vào điểm đầu dấu vết (số 02) là 2,1m.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo sự chỉ dẫn, mô tả của Nay Bô C. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác có tài hồ sơ vụ án.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án:

Ngày 05/6/2023 Cơ quan chức năng đã khám nghiệm phương tiện là xe mô tô BKS: 60C2-195.01 (có dung tích xi lanh 113 cm³), sau tai nạn có các dấu vết sau: Gương chiếu hậu phía trước bên trái người điều khiển bị gãy bung khỏi vị trí định vị; Cụm hộp đèn chiếu sáng phía trước, mặt nạ bị bể vỡ một phần và bị mài mòn lộ nhựa màu đen diện (30x12)cm, chiều hướng từ trước ra sau từ trên xuống dưới; Yếm chắn gió phía trước bên trái bị mài mòn lộ nhựa màu đen diện (27x13)cm, chiều hướng từ trước ra sau; Yếm chắn gió phía trước bên phải bị bể vỡ một phần diện (45x12)cm; Nắm tay cầm bên trái người điều khiển, phần đầu cao su của nắm tay cầm bị mài mòn lộ màu đen diện (04x03)cm, chiều hướng từ trong ra ngoài từ trước ra sau; Nắm tay cầm bằng kim loại phía sau, phần bên trái bị mài mòn, kim loại màu trắng diện (10x01)cm, chiều hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên; Góc để chân phía trước bên trái bị đẩy lùi từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu 08cm, phần đầu cao su bị mài mòn lộ nhựa màu đen diện (4,5x03)cm, chiều hướng từ trước ra sau; Góc để chân phía sau bên trái bị mài mòn diện (03x03)cm; Ốp nhựa phía sau thân xe bên trái bị mài mòn lộ nhựa màu đen diện (07x2,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau từ trên xuống dưới; Tại thời điểm kiểm tra công tắc đèn chiếu sáng phía trước đang ở chế độ bật.

Vào lúc 23 giờ 37 phút ngày 02/6/2023 Cơ quan chức năng đã tiến hành đo nồng độ cồn đối với Nay Bô C. Kết quả, trong hơi thở của Nay Bô C có nồng độ cồn là 0,414 mg/l.

Tại bản kết luận giám định Pháp y tử thi số 504/KLGĐTT-KTHS, ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của bà Ksor H'U là: Đa chấn thương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 595/KL-HĐĐG ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ia Pa, kết luận: 01 (một) xe mô tô BKS: 60C2-195.01, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe TAURUS, màu bạc, nâu, đen; số máy 16S2081647, số khung RLCS16S209Y081654, xe đã qua sử dụng, bị tai nạn giao thông và bị hư hỏng, tại thời điểm tháng 06 năm 2023, giá trị thiệt hại là 2.700.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1247/KL-KTHS ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết

luận: Tại thời điểm giám định (tháng 6/2023) Nay Bô C có độ tuổi từ 17 năm 6 tháng đến 18 năm. Do đó, tại thời điểm phạm tội (ngày 02/6/2023), Nay Bô C được 17 tuổi, 05 tháng, 02 ngày.

* *Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô BKS: 60C2-195.01, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe TAURUS, màu bạc, nâu, đen; số máy 16S2081647, số khung RLCS16S209Y081654, xe đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là của ông Ksor S. Ngày 02/6/2023, Bô Cô đến nhà ông Sun mượn xe mô tô nhưng không có ông Sun ở nhà thì gặp vợ ông Sun là bà Kpă H'M, Nay Bô C hỏi mượn xe mô tô trên nhưng bà H'M không đồng ý cho mượn, thấy chìa khóa cắm sẵn ở ổ khóa điện nên Nay Bô C tự lấy xe đi dẫn đến tai nạn. Do đó, việc Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho ông Ksor S là đúng theo quy định.

* *Về trách nhiệm bồi thường dân sự:* Quá trình điều tra bị cáo Nay Bô C và gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*), 01 con bò và 01 con heo cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Rơ Ô Đ (chồng bà Nay H'U) yêu cầu bị cáo Nay Bô C tiếp tục bồi thường tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền thuê xe cấp cứu, tiền cấp dưỡng cho con chưa thành niên, số tiền 220.000.000đ (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*). Bị cáo Nay Bô C và người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Nay H'T không đồng ý với mức yêu cầu bồi thường trên và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Ông Ksor S là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô BKS: 60C2-195.01 yêu cầu bị cáo Nay Bô C bồi thường thiệt hại xe bị hư hỏng do tai nạn gây ra là 2.700.000 đồng. Bị cáo Nay Bô C đồng ý bồi thường số tiền trên nhưng đến nay chưa thực hiện.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 24 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nay Bô C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

Bị cáo Nay Bô C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nay Bô C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nay Bô C từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa người đại diện hợp pháp của bị hại ông Rơ Ô Đ với bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo. Buộc bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 196.300.000 đồng.

Về vật chứng: Đã được cơ quan điều tra xử lý trong giai đoạn điều tra nên không đề cập đến.

Về án phí: Bị cáo và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo.

Ông Bùi Quang Th là người bào chữa cho bị cáo Nay Bô C trình bày lời bào chữa: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung của quyết định truy tố và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên thống nhất với tội danh, điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố. Về các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt áp dụng cho bị cáo, người bào chữa cũng thống nhất các tình tiết giảm nhẹ như đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét thêm một số tình tiết giảm nhẹ khác như: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, trình độ học vấn thấp, khi phạm tội còn chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới khung hình phạt (dưới 03 năm tù). Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa người đại diện hợp pháp của bị hại với bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo. Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo.

Bà Ngô Thị V là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Thống nhất về tội danh, điểm, khoản và mức hình phạt như Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa người đại diện hợp pháp của bị hại với bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo, buộc bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 196.300.000 đồng, các nội dung khác không có ý kiến gì.

Sau khi Kiểm sát viên đọc bản luận tội, người bào chữa trình bày lời bào chữa, bị cáo Nay Bô C đồng ý và không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ia Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người làm chứng là chị Siu H'P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa đại diện VKS, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không yêu cầu hoãn phiên tòa, đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án người vắng mặt đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Về xác định độ tuổi khi thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Nay Bô C: Theo Giấy khai sinh thì bị cáo Nay Bô C sinh ngày 19/7/2002, đăng ký quá hạn ngày 24/10/2005 (chậm 03 năm 03 tháng 05 ngày). Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh ngày/tháng/năm sinh của Nay Bô C tại gia đình và địa phương nhưng không xác định được chính xác Nay Bô C sinh vào ngày/tháng/năm nào. Do nghi ngờ về độ tuổi của Nay Bô C nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Pa đã trưng cầu giám định xác định độ tuổi của Nay Bô C là đúng quy định. Tại Bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số: 1247/KL-KTHS ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận, xác định: Tại thời điểm giám định (tháng 6/2023) Nay Bô C có độ tuổi từ 17 năm 6 tháng đến 18 năm. Áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, căn cứ khoản 3 Điều 6 Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH ngày 21/12/2018 về phối hợp thực hiện một số quy định của BLTTHS về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi, HĐXX căn cứ Bản kết luận giám định độ tuổi của Phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng để xác định độ tuổi của bị cáo Nay Bô C khi phạm tội là 17 năm 06 tháng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nay Bô C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án như: Sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, bản ảnh hiện trường; bản kết luận giám định pháp y,... được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 40 phút, ngày 02 tháng 6 năm 2023, Nay Bô C (không có giấy phép lái xe theo quy định), điều khiển xe mô tô BKS: 60C2-195.01 có dung tích xi lanh 113cm³, trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,414 mg/l, lưu thông trên đường liên thôn hướng từ làng Ploi R, xã Ia T, huyện Ia đi ra đường Trường Sơn Đông, do điều khiển xe chạy nhanh, không làm chủ được tốc độ, không chấp hành hệ thống biển báo hiệu đường bộ và thiếu chú ý quan sát nhìn đường phía trước nên khi xe mô tô do Nay Bô C điều khiển cách khoảng 2,2m thì mới phát hiện bà

Ksor H'U đang đi bộ bên phải đường cùng chiều phía trước. Lúc này, Bô C không kịp xử lý, làm xe mô tô tông vào người bà H'U. Hậu quả bà Ksor H'U tử vong do đa chấn thương, xe mô tô bị thiệt hại 2.700.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nay Bô C đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nay Bô C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của pháp luật về trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại về người và tài sản cho người khác. Nguyên nhân chính gây tai nạn lỗi hoàn toàn do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định; điều khiển phương tiện giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,414 mg/l, không chấp hành hệ thống biển báo hiệu đường bộ (tại vị trí xảy ra tai nạn có biển báo số W.225 là biển cảnh báo nguy hiểm trẻ em qua đường nên phải chú ý quan sát, giảm tốc độ), tuy nhiên bị cáo lại điều khiển xe chạy tốc độ nhanh (khoảng 70km/h), không chú ý quan sát nhìn đường phía trước, không làm chủ được tốc độ nên đã không kịp xử lý tình huống dẫn đến gây tai nạn. Hành vi của bị cáo Nay Bô C đã vi phạm khoản 8 và khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11 và Điều 58 Luật Giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5, khoản 1 Điều 21 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, biết được hành vi của mình là vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị pháp luật nghiêm cấm, có thể gây ra thiệt hại về người và tài sản cho người khác nhưng vẫn thực hiện với lỗi vô ý. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nay Bô C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nay Bô C thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo mặc dù rất khó khăn về kinh tế nhưng sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng, 01 con bò và 01 con heo, tổng số tiền đã bồi thường là 23.700.000 đồng; ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sinh sống trong vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo, trình độ học vấn thấp, khi phạm tội còn ở độ tuổi vị thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo Nay Bô C phạm tội khi chưa thành niên (mới 17 tuổi 06 tháng) nên được hưởng chính sách giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với

người chưa thành niên phạm tội quy định tại các Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Nay Bô C mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Đối với ông Ksor S là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe mô tô BKS: 60C2-195.01 và bà Kpă H'M (là vợ ông Ksor S). Xét thấy, ngày 02/6/2023 bị cáo Nay Bô C đến nhà ông S để hỏi mượn xe nhưng ông S không có ở nhà, bà H'M không đồng ý cho Bô C mượn xe nhưng bị cáo vẫn tự ý lấy chiếc xe mô tô nêu trên điều khiển tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn chết người, cả ông Ksor S và bà Kpă H'M đều không biết nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Ksor S và bà Kpă H'M về các hành vi điều động, giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Nay Bô C, người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Nay H'T và người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Rơ Ô Đ đều xác nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường tổng số tiền 23.700.000 đồng (trong đó tiền mặt là 15.000.000 đồng, 01 con bò và 01 con heo). Ông Rơ Ô Đ yêu cầu bị cáo Nay Bô C và người đại diện hợp pháp của bị cáo phải tiếp tục bồi thường tổng số tiền 196.300.000 đồng, gồm các khoản: tiền thuê xe cấp cứu 1.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng một lần cho con chưa thành niên (cháu Ksor T, sinh năm 2012) với số tiền 12.000.000 đồng/năm x 07 năm = 84.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 75 tháng lương tối thiểu x 1.800.000 đồng/tháng = 135.000.000 đồng. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo cũng đồng ý, thống nhất bồi thường cho gia đình bị hại số tiền nêu trên. Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên HĐXX ghi nhận.

Đối với ông Ksor S: Tại phiên tòa ông S trình bày ông đã được bị cáo Nay Bô C bồi thường xong toàn bộ thiệt hại do chiếc xe mô tô BKS: 60C2-195.01 bị hư hỏng, ông Sun không yêu cầu bị cáo Nay Bô C phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 15.000.000 đồng, 01 con bò và 01 con heo, tổng cộng là 23.700.000 đồng là của bà Nay H'T (là mẹ của bị cáo) sau khi bị cáo tác động bồi thường bà Nay H'T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại thay cho bị cáo Nay Bô C. Tại phiên tòa bà Nay H'T không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền nêu trên nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Ia Pa đã xử lý vật chứng, trao trả lại 01 xe mô tô BKS: 60C2-195.01, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe TAURUS, màu bạc, nâu, đen cho ông Ksor S. Xét thấy việc trả lại vật chứng trên là đúng quy định, không ai có ý kiến và yêu cầu gì nên không đề cập đến.

[8] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo phải chịu 9.815.000 đồng. Xét thấy, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo có đơn xin miễn toàn bộ án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo.

[9] Đối với ý kiến của người bào chữa cho rằng bị cáo Nay Bô C có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị áp dụng Điều 54 BLHS để xử bị cáo dưới khung hình phạt. HĐXX nhận thấy, mặc dù bị cáo Nay Bô C có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên nguyên nhân dẫn đến vụ án này lỗi hoàn toàn là do bị cáo như HĐXX đã đánh giá, nhận định ở trên. Mặt khác để góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm đối với loại tội xâm phạm Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, giảm thiểu tình hình tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn huyện, nhất là tình trạng vi phạm giao thông trong giới trẻ là thanh thiếu niên đồng bào dân tộc thiểu số đang ngày một gia tăng nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, do đó HĐXX không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc dụng Điều 54 BLHS để xử bị cáo dưới khung hình phạt.

[10] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nay Bô C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. *Về điều luật áp dụng và hình phạt:*

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nay Bô C** 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Rơ ô Đ với bị cáo Nay Bô C và người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Nay H'T về trách nhiệm bồi thường dân sự, cụ thể: Bị cáo Nay Bô C và người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Nay H'T phải liên đới bồi thường cho những

người đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Rô Ng, Ksor H'O, Rơ Ô Đ, Ksor Th và Ksor T) tổng số tiền 196.300.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. *Về án phí:* Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự là 9.815.000 đồng cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo.

5. *Quyền kháng cáo:*

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với những người có mặt tại phiên tòa. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ đối với những người vắng mặt tại phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Pa;
- CQ. CSĐT Công an huyện Ia Pa;
- CQ. THAHS Công an huyện Ia Pa;
- Chi cục THADS huyện Ia Pa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mã Thị Duyên

Phùng Tiến Hồng

Lê Văn Thắng

